

Số 848^{*} -CV/ĐU
Về việc phát hành tài liệu sinh hoạt

Kính gửi: Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc

Thực hiện Kế hoạch số 328-KH/TU ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng sâu rộng về nội dung tác phẩm “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; Công văn số 4054-CV/BTGTU ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Ban Tuyên giáo Thành ủy về việc phát hành tài liệu sinh hoạt, nhằm cung cấp cho các đơn vị tài liệu để triển khai sinh hoạt sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và đội ngũ; Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo gửi các đơn vị 02 tài liệu để sinh hoạt, cụ thể:

- Toàn văn nội dung phát biểu của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ 32

- Tài liệu thông tin nội bộ “Thành tựu đối ngoại Việt Nam trong nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng”

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Huỳnh Long

Tài liệu thông tin nội bộ
Về thành tựu đối ngoại của Việt Nam trong nửa nhiệm kỳ thực hiện
Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng

I. Bối cảnh, tình hình trong nửa đầu nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng

1.1 Tình hình quốc tế

Trong 03 năm qua, tình hình quốc tế và khu vực phản ánh đúng những nhận định, đánh giá chiến lược sâu sắc theo Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII. “Thế giới trải qua những biến động to lớn, diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo”. Về tổng thể, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn hơn. Trong bối cảnh đó, các nước vừa và nhỏ đã đối diện với cả cơ hội và thách thức đan xen.

Thách thức lớn nhất là *cục diện an ninh – chính trị thế giới diễn biến theo hướng căng thẳng và phức tạp hơn do các nước lớn vừa ưu tiên củng cố sức mạnh quốc gia vừa cạnh tranh gay gắt với nhau để giành ảnh hưởng*¹. Cùng với quá trình cạnh tranh về sức mạnh quân sự, kinh tế (đặc biệt là công nghệ cao), các nước lớn ngày càng gia tăng cạnh tranh về hệ giá trị, tư tưởng và mô hình phát triển. Tập hợp lực lượng diễn ra mạnh mẽ theo địa chính trị kết hợp sử dụng các cơ chế quốc tế. Các nước vừa và nhỏ bị lôi kéo vào các tập hợp lực lượng song vai trò cũng gia tăng. Các quốc gia tầm trung có thêm cơ hội để tăng cường ảnh hưởng, thúc đẩy lợi ích trong quan hệ đối ngoại song cũng đối mặt khó khăn trong cân bằng quan hệ với các nước lớn và triển khai chính sách đối ngoại.

Khu vực châu Á-Thái Bình Dương, trong đó có Đông Nam Á, có vị trí chiến lược ngày càng quan trọng, là động lực phục hồi và tăng trưởng quan trọng của kinh tế thế giới, một trung tâm của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và các liên kết, sáng kiến kinh tế. Mặt khác, đây là địa bàn trọng tâm để các nước lớn mở rộng lợi ích, gia tăng ảnh hưởng; tiềm ẩn về nguy cơ chiến tranh, xung đột và an ninh phi truyền thống. ASEAN cơ bản duy trì được vai trò trung tâm trong cấu trúc an ninh khu vực, song chịu sức ép lớn từ chiến lược lôi kéo, tranh giành ảnh hưởng của các nước lớn.

Kinh tế thế giới phục hồi chậm, chưa vững chắc, thậm chí đối mặt nguy cơ suy thoái. Kinh tế thế giới đối mặt với nhiều rủi ro trong trung hạn như đứt gãy chuỗi cung ứng, lạm phát tăng cao, nợ công của các quốc gia... Thương mại toàn cầu tăng trưởng thấp, đầu tư toàn cầu tiếp tục chiều hướng giảm². Điều này đã làm gia tăng khoảng cách tăng trưởng giữa các nước phát triển và đang phát triển. Tuy nhiên, việc đứt, gãy chuỗi cung ứng toàn cầu cũng tạo cơ hội cho các quốc gia tìm kiếm các thị trường mới; các nước vừa và nhỏ có cơ hội thúc đẩy chuỗi cung ứng hàng hoá trong

¹ Trong đó, cạnh tranh Hoa Kỳ - Trung Quốc và cạnh tranh Hoa Kỳ - Nga là hai yếu tố chi phối sâu sắc tình hình thế giới.

² Theo Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), tăng trưởng thương mại toàn cầu năm 2023 là 1,7%, thấp hơn so mức 2,3% năm 2022 và thấp hơn so với giai đoạn trước. Theo Hội nghị Liên hợp quốc về thương mại và phát triển (UNCTAD), đầu tư toàn cầu trong 10 năm qua giảm từ 1.700 tỷ USD xuống còn 1.300 tỷ USD.

nước; gia tăng sử dụng công nghệ và tận dụng tối đa lợi ích của các hiệp định thương mại tự do (FTA). Từ đó, có thể tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Bên cạnh đó, *cuộc cách mạng khoa học lần thứ tư* đã thúc đẩy các xu hướng mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng. Việc ứng dụng thành quả Cách mạng công nghiệp 4.0 (đặc biệt là trí tuệ nhân tạo, lượng tử) được đẩy mạnh, có những bước đột phá³, mở ra những tiềm năng, cơ hội thuận lợi giúp các nước vừa và nhỏ đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng xanh, sạch, bền vững hơn, tham gia hiệu quả hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các thách thức an ninh truyền thông và phi truyền thống nổi lên ngày càng gay gắt. Các cuộc xung đột gia tăng cả về số lượng, số bên can dự và mức độ thiệt hại⁴. Các cuộc xung đột hiện nay ngày càng có tính chất đa chiều, mở rộng ra các không gian mới như không gian mạng, vũ khí không người lái, chiến tranh thông tin... Nhiều vấn đề mới nổi lên (trí tuệ nhân tạo, vũ khí mới...) trong khi các khuôn khổ pháp lý quốc tế chưa điều chỉnh kịp. Nhiều vấn đề an ninh phi truyền thống trở thành lĩnh vực cạnh tranh giữa các nước lớn. Cùng với hệ quả lâu dài do đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu gây ra, khó khăn và khủng hoảng xã hội tác động trực tiếp tới trật tự, an toàn xã hội, ổn định ở mỗi quốc gia. Khả năng tiếp cận an sinh xã hội, tình trạng di cư, bất bình đẳng, nhất là tại các quốc gia vừa và nhỏ, vốn đã trầm trọng từ trước đại dịch càng trở nên khó giải quyết.

Trong bối cảnh môi trường quốc tế có nhiều biến động và cạnh tranh nước lớn gia tăng, các nước vừa và nhỏ có xu hướng vừa gia tăng nội lực và tự chủ chiến lược, vừa mở rộng quan hệ đối ngoại, tăng cường tham gia quản trị toàn cầu, góp phần nâng cao tiếng nói trong mọi mặt đời sống quốc tế. Thế giới đang chứng kiến sự thay đổi trong trật tự kinh tế toàn cầu với phần đóng góp ngày càng cao của các nước đang phát triển. Nhóm các nước đang phát triển hiện đang chiếm 60% tổng GDP toàn cầu (tính theo PPP) và chiếm 68,5% tăng trưởng GDP thế giới⁵. Vai trò của các nước đang phát triển trong các khuôn khổ hợp tác như Không Liên kết, G20, G77 ngày càng được khẳng định. Bên cạnh đó, tại các diễn đàn đa phương và khu vực, các nước đang phát triển tích cực lên tiếng ủng hộ tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, xây dựng trật tự quốc tế cân bằng, bình đẳng, đáp ứng quyền và lợi ích chính đáng của các nước đang phát triển.

1.2. Tình hình trong nước

Dưới tác động của tình hình thế giới và hậu quả nặng nề của đại dịch COVID-19, kinh tế-xã hội nước ta phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn, rất gay gắt, nặng nề; hầu hết các ngành, các lĩnh vực đều bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Đồng thời, Việt Nam phải giải quyết nhiều vấn đề phức tạp mới phát sinh trong quan hệ quốc tế; có tác động không nhỏ tới tư tưởng của cán bộ, đảng viên, Nhân dân. Trong

³ Kinh tế số được dự báo chiếm 30% GDP toàn cầu và tạo thêm 30 triệu việc làm đến năm 2030; các ngành công nghiệp xanh được dự báo sẽ có giá trị 10.300 tỷ USD vào năm 2050. Chuyển đổi xanh trở thành xu thế được đồng thuận hơn và trở thành tư duy phát triển mới đối với hầu hết các nước trên thế giới.

⁴ Tổng số người thiệt mạng trong các cuộc xung đột tăng 96% trong 1 năm qua, thiệt hại kinh tế do xung đột và bạo lực ước tính khoảng 17.500 tỷ USD.

⁵ Theo thống kê của Quỹ Tiền tệ Quốc tế IMF và McKinsey.

khi đó, các thế lực thù địch, phản động tiếp tục lợi dụng, đẩy mạnh việc thực hiện chiến lược “diễn biến hoà bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

Nhằm chủ động thích ứng và quyết tâm triển khai thắng lợi các mục tiêu mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đề ra, Đảng và Nhà nước đã chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp quyết liệt nhằm thúc đẩy phục hồi và tăng trưởng kinh tế, tích cực, chủ động xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với hội nhập quốc tế. Kinh tế vĩ mô được duy trì ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm; thương mại quốc tế và đầu tư nước ngoài được duy trì. Bên cạnh đó, tiếp tục triển khai các định hướng lớn về cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đảm bảo lao động, việc làm, an sinh xã hội. Chính trị trong nước ổn định, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có nhiều chuyển biến tích cực.

Đảng chú ý là mặt trận công luận quốc tế thể hiện sự ủng hộ hết sức tích cực đối với chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong nhiều vấn đề từ đối nội tới đối ngoại. Chính giới và truyền thông quốc tế thể hiện sự quan tâm sâu sắc tới vị trí, vai trò và uy tín quốc tế của Việt Nam, nhất là trong khu vực ASEAN, châu Á-Thái Bình Dương.

Tất cả các yếu tố thuận lợi và khó khăn đan xen từ bối cảnh, tình hình quốc tế, trong nước đã đặt ra những thách thức, yêu cầu rất lớn đối với công tác đối ngoại trong việc đảm bảo 04 mục tiêu lớn: *duy trì cục diện đối ngoại thuận lợi, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ; thu hút các nguồn lực thiết thực, quan trọng cho phát triển kinh tế-xã hội; và nâng cao vai trò, uy tín, vị thế đất nước.*

II. Thành tựu đối ngoại Việt Nam trong nửa đầu nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng

Trong 3 năm thực hiện đường lối đối ngoại theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII, Đảng và Nhà nước ta đã có những quyết sách đúng đắn, bước đi chủ động, đột phá, khẳng định *bản lĩnh, mang tính lịch sử* trong việc triển khai các hoạt động đối ngoại. Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định công tác đối ngoại đã *“đạt được nhiều kết quả, thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử, trở thành một điểm sáng đầy ấn tượng trong toàn bộ những kết quả, thành tựu chung của đất nước những năm qua”*⁶.

2.1 Thành tựu

2.1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả đường lối đối ngoại Đại hội lần thứ XIII của Đảng và bản sắc “ngoại giao cây tre Việt Nam”

Công tác đối ngoại đã được triển khai *chủ động, đồng bộ, linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả* trên cơ sở bám sát chủ trương, đường lối đối ngoại mà Đại hội lần thứ

⁶ Trích nội dung Phát biểu của Đồng chí Tổng Bí thư tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ 32 (12/2023).

XIII của Đảng đã đề ra. Việc cụ thể hoá, thể chế hoá đường lối đối ngoại bằng nhiều nghị quyết, chỉ thị, kết luận quan trọng, mang tầm chiến lược⁷ đã góp phần quan trọng vào việc triển khai hiệu quả đường lối đối ngoại toàn diện, lâu dài.

Một dấu ấn nổi bật của đối ngoại Việt Nam trong giai đoạn ba năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng chính là việc tổ chức thành công Hội nghị đối ngoại toàn quốc (12/2021) với việc khẳng định về sự hình thành, phát triển của trường phái đối ngoại, ngoại giao “cây tre Việt Nam”: Gốc vững, thân chắc, cành uyển chuyển, thấm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam. Bài phát biểu chỉ đạo quan trọng tại Hội nghị và cuốn sách “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”” của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã tổng kết toàn diện, sâu sắc và khái quát hóa, nâng tầm lý luận về đối ngoại Việt Nam.

2.1.2. Củng cố vững chắc cục diện đối ngoại rộng mở, thuận lợi cho phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới

Trong giai đoạn từ năm 2021-2023, dù bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, ngành đối ngoại, ngoại giao vẫn tổ chức thành công gần 200 hoạt động đối ngoại song phương và đa phương quan trọng⁸. Qua đó, mạng lưới quan hệ đối ngoại của Việt Nam ngày càng rộng mở.

Trong đó, đặc biệt là môi *quan hệ với các nước láng giềng* tiếp tục được tăng cường. Với *Trung Quốc*, thành công từ chuyến thăm Trung Quốc của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ngay sau Đại hội XX của Đảng Cộng sản Trung Quốc (30/10-01/11/2022) và chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình (12-13/12/2023) là những dấu ấn lịch sử, đưa mối quan hệ Việt Nam-Trung Quốc lên tầm cao mới. Tuyên bố chung Việt Nam - Trung Quốc năm 2023 góp phần quan trọng tăng cường tin cậy chính trị, thúc đẩy hợp tác thực chất trên các lĩnh vực, nâng tầm hơn nữa quan hệ Đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam-Trung Quốc, xây dựng Cộng đồng chia sẻ tương lai có ý nghĩa chiến lược, nỗ lực vì hạnh phúc của nhân dân hai nước, vì sự nghiệp hòa bình và tiến bộ nhân loại. Với *Lào và Campuchia* - những nước láng giềng có vị trí và tầm quan

⁷ Nghị quyết Trung ương 8 khoá XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết số 34-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số định hướng, chủ trương lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng; các kết luận, chỉ thị về phát triển quan hệ với một số đối tác quan trọng, hợp tác ASEAN, hợp tác tiểu vùng Mê Kông, công tác ngoại giao kinh tế; Kết luận số 12-KL/TW, ngày 12-8-2021, của Bộ Chính trị, “Về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới”, và Quyết định số 2013/QĐ-TTg, ngày 30-11-2021, của Thủ tướng Chính phủ, “Về Chiến lược ngoại giao văn hóa đến năm 2030”, Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị ngày 15/6/2023 về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; Chỉ thị số 32-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đáng trọng trong tình hình mới”; Chỉ thị số 12-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại nhân dân trong hình thức mới”; Đề án số 01-ĐA/TW ngày 03/3/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại đáng đến năm 2025”...

⁸ Trong đó, nổi bật là 47 chuyến thăm của lãnh đạo chủ chốt với tất cả các nước láng giềng, các nước đối tác chiến lược toàn diện, các đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống ở tất cả các châu lục. Cùng với các hoạt động trực tiếp, Lãnh đạo chủ chốt đã thực hiện 87 cuộc điện đàm/hội đàm trực tuyến, tham dự hơn 30 hội nghị quốc tế trực tuyến và tiến hành hàng trăm cuộc tiếp xúc, trao đổi tại các diễn đàn, hội nghị đa phương. Việt Nam đón hơn 50 đoàn lãnh đạo cấp cao các nước và tổ chức quốc tế đến thăm Việt Nam. Riêng đồng chí Tổng Bí thư đã trực tiếp thực hiện gần 100 hoạt động đối ngoại.

trọng đặc biệt, Cuộc gặp cấp cao lần thứ hai sau 30 năm giữa ba đồng chí đứng đầu ba Đảng của Việt Nam, Lào, Campuchia (07/9/2023), các cuộc gặp giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, giữa Thủ tướng ba nước và Hội nghị cấp cao đầu tiên của Quốc hội ba nước (05/12/2023) đã khẳng định mạnh mẽ truyền thống đoàn kết đặc biệt, sự gắn bó và giúp đỡ lẫn nhau là một tất yếu khách quan, là quy luật sống còn, nhân tố quan trọng hàng đầu đối với an ninh và phát triển của mỗi nước.

Đối ngoại Việt Nam đã đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn *quan hệ hợp tác song phương với các đối tác, đặc biệt là đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và đối tác quan trọng khác*, trong đó có việc nâng tầm và tạo những đột phá quan trọng. Trong ba năm qua, Việt Nam đã hoàn tất việc thiết lập quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia thuộc tất cả các châu lục, trong đó có 3 nước có quan hệ đặc biệt, 6 đối tác chiến lược toàn diện, 12 đối tác chiến lược và 12 nước đối tác toàn diện; có quan hệ kinh tế thương mại với hơn 230 nước và vùng lãnh thổ. Riêng trong hai năm 2022-2023, Việt Nam đã *nâng cấp quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện với Hàn Quốc (2022), Hoa Kỳ và Nhật Bản (2023)*. Trong đó, chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden theo lời mời của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng (10-11/9/2023) và việc hai nước thiết lập quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện vì hòa bình, hợp tác và phát triển bền vững đã đánh dấu lần đầu tiên trong lịch sử kể từ khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và cũng là khi thành lập Liên hợp quốc vào năm 1945, Việt Nam là đối tác chiến lược hoặc đối tác chiến lược toàn diện với tất cả các nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

Việc thiết lập quan hệ ngoại giao với Bahamas (01/2023), Trinidad và Tobago (02/2023) đã hoàn thành việc thiết lập quan hệ ngoại giao của Việt Nam với cả 33 nước Mỹ Latinh. Đáng chú ý, nhân chuyến thăm Tòa thánh Vatican của Chủ tịch nước Võ Văn Thưởng vào tháng 7/2023, hai bên công nhận Thỏa thuận về Quy chế hoạt động của Đại diện thường trú và Văn phòng đại diện thường trú của Tòa thánh ở Việt Nam. Trong tháng 12/2023, Giáo hoàng đã bổ nhiệm Đại diện thường trú đầu tiên của Tòa thánh tại Việt Nam.

2.1.3. Công tác đối ngoại đã phát huy vai trò tiên phong trong việc giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, bảo vệ Đảng, Tổ quốc và Nhân dân

Đối ngoại Việt Nam đã chủ động, tích cực thúc đẩy việc đối thoại, đàm phán; tham gia các hiệp định, sáng kiến vì hoà bình, tiến bộ nhân loại. Đồng thời, góp phần chủ động bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Đường biên giới hoà bình, hữu nghị với các nước láng giềng được duy trì, giao lưu và hợp tác xuyên biên giới được thúc đẩy, góp phần củng cố quan hệ hữu nghị với các nước. Đặc biệt, Việt Nam đạt được những kết quả rất quan trọng về phân định và giải quyết một số vấn đề biên giới lãnh thổ trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, củng cố đường biên giới hoà bình, hữu nghị.

Trên biên giới đất liền, Việt Nam đã phối hợp với các nước láng giềng quản lý đường biên, mốc giới hiệu quả, giữ vững an ninh, an toàn trật tự xã hội biên giới,

tạo điều kiện khôi phục giao lưu, giao thương biên giới giai đoạn sau đại dịch. *Trên biển*, Việt Nam kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng; tham gia xử lý tốt những vụ việc phát sinh; cùng với các nước liên quan nỗ lực, tạo chuyển biến trong xây dựng Bộ quy tắc ứng xử với các bên ở Biển Đông (COC) thực chất, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hiệp quốc về Luật biển năm 1982 (UNCLOS), hoàn tất đàm phán phân định vùng đặc quyền kinh tế với Indonesia. Việt Nam là một trong các nước đầu tiên ký Hiệp định về bảo tồn và sử dụng bền vững đa dạng sinh học ngoài vùng quyền tài phán quốc gia (BBNJ).

2.1.4. Công tác đối ngoại tiên phong trong huy động các nguồn lực bên ngoài, góp phần quan trọng cho việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại

Ngoại giao kinh tế, nhất là ngoại giao y tế và ngoại giao vắc-xin đã đóng góp quan trọng vào thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; phòng, chống và phục hồi đất nước sau đại dịch COVID-19. Vận động vắc-xin và hợp tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 là một nội dung trọng tâm, xuyên suốt của các hoạt động đối ngoại song phương và đa phương, nhất là đối ngoại cấp cao và của các cơ quan đại diện của ta ở nước ngoài. Nhờ đó, Việt Nam trở thành một trong sáu quốc gia có độ bao phủ vắc-xin cao nhất thế giới, tiết kiệm cho ngân sách 900 triệu USD.

Sau đại dịch, ngoại giao kinh tế tiếp tục được đẩy mạnh trên cơ sở quán triệt Chỉ thị 15-CT/TW của Ban Bí thư với việc “lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp là trung tâm phục vụ”. Hợp tác kinh tế, mở rộng thị trường và thu hút nguồn vốn đầu tư có chất lượng là nội dung trọng tâm trong các hoạt động đối ngoại, nhất là đối ngoại cấp cao. Bên cạnh việc thực hiện các hiệp định thương mại tự do đã ký, đối ngoại Việt Nam đã chủ động, tích cực mở rộng, tìm kiếm các đối tác mới, tiềm năng⁹. Ngoại giao kinh tế góp phần thu hút nguồn lực chất lượng cao từ bên ngoài cho phát triển đất nước¹⁰.

Trong công tác người Việt Nam ở nước ngoài, Việt Nam đã tổ chức thành công nhiều hoạt động trực tiếp kết nối kiều bào với quê hương, Tổ quốc; tích cực vận động thu hút nguồn lực tri thức, kinh tế của kiều bào phục vụ phát triển đất nước. Đồng thời, kiều bào ta ở nước ngoài có địa vị pháp lý được bảo đảm, ngày càng ổn định, hội nhập và phát triển.

⁹ Ngoại giao kinh tế đã góp phần triển khai thành công mạng lưới 16 Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) đã ký với 57 đối tác để giảm thiểu tác động bất lợi của thương mại quốc tế suy giảm, góp phần vào xuất nhập khẩu đạt trên 680 tỷ USD, nằm trong top 20 thế giới về quy mô thương mại. Bên cạnh các FTA đã ký, chúng ta đã chủ động, tích cực tham gia các liên kết kinh tế mới, nối lại đàm phán FTA với Hiệp hội Mậu dịch Tự do châu Âu (EFTA), khởi động đàm phán Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện giữa Việt Nam và UAE (CEPA), thực hiện Tuyên bố chính trị thiết lập Quan hệ đối tác về chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP).

¹⁰ Thu hút FDI trong năm 2023 lập kỷ lục mới, đạt 36,6 tỷ USD, trong đó có nhiều nguồn FDI chất lượng cao, vận động 17 nước EU phê chuẩn Hiệp định bảo hộ đầu tư giữa Liên minh châu Âu và Việt Nam (EVIPA), huy động hàng trăm triệu USD nguồn vốn ODA thế hệ mới; thu hút nhiều tập đoàn công nghệ hàng đầu đầu tư vào Việt Nam, mở rộng hợp tác về lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài (Nhật Bản, Hàn Quốc, Israel...). Đã có hơn 100 văn kiện được ký kết giữa các bộ, ngành, hơn 300 văn kiện giữa địa phương với địa phương, các đối tác quốc tế và hàng trăm văn kiện giữa các doanh nghiệp Việt Nam và quốc tế.

2.1.5. Công tác đối ngoại chủ động, tích cực hội nhập quốc tế ngày càng toàn diện, sâu rộng, góp phần không ngừng nâng cao vị thế và uy tín quốc tế của đất nước trên trường quốc tế

Cùng với việc lần đầu tiên chủ trương nâng tầm đối ngoại đa phương được đưa vào văn kiện Đại hội Đảng XIII, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Quốc hội đã trực tiếp tham gia nhiều hoạt động đa phương quan trọng ở khu vực và trên thế giới, qua đó truyền tải mạnh mẽ thông điệp về một đất nước Việt Nam yêu chuộng hòa bình, trọng công lý, năng động, đổi mới, sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy, có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế.

Với việc hoàn tất thành công hai năm làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, Việt Nam tiếp tục chứng tỏ là một thành viên có trách nhiệm, thậm chí hiệu quả vào công việc chung của Liên hợp quốc. Thông qua những đóng góp có ý nghĩa, Việt Nam đã nêu cao tư tưởng, lập trường ủng hộ hòa bình, phát triển, tôn trọng luật pháp quốc tế, chủ nghĩa đa phương, và quan trọng nhất là đề cao việc tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc trên tất cả các trụ cột từ hòa bình, an ninh, phát triển cho tới bảo vệ quyền con người. Với những đóng góp nổi bật tại các diễn đàn đa phương, vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam đã nâng cao. Việt Nam được cộng đồng quốc tế tin nhiệm bầu vào nhiều cơ chế quan trọng¹¹.

Việt Nam đã đóng góp những tiếng nói mạnh mẽ, đề cao việc giải quyết hòa bình các tranh chấp quốc tế, kêu gọi chấm dứt xung đột, khôi phục hòa bình, bảo vệ an ninh, an toàn của người dân và các cơ sở hạ tầng thiết yếu, kêu gọi và có đóng góp trực tiếp vào các nỗ lực hỗ trợ nhân đạo cho người dân gặp khó khăn do xung đột. Việt Nam cũng chủ động đóng góp và mở rộng quy mô tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, góp phần ngăn ngừa xung đột, xây dựng hòa bình tại các điểm nóng ở châu Phi¹².

Lần đầu tiên, Việt Nam đưa ra cam kết mạnh mẽ về trung hòa khí thải vào năm 2050 tại Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc lần thứ 26 (COP 26), khẳng định chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước ta về phát triển xanh, bền vững, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong các vấn đề toàn cầu, tạo cơ hội thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng bền vững hơn.

Tại Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Việt Nam luôn kiên trì quan điểm và đóng góp tích cực để giữ vững đoàn kết, thống nhất ASEAN, phát huy vai trò trung tâm, đề cao lập trường nguyên tắc và tiếng nói chung của ASEAN, duy

¹¹ Đại hội đồng Liên hợp quốc Khóa 77, Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2023-2025, Ủy ban liên Chính phủ Công ước bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể nhiệm kỳ 2022-2026. Đồng thời, Việt Nam tiếp tục thực hiện trọng trách thành viên tại Hội đồng Thống đốc Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) nhiệm kỳ 2021-2023, Hội đồng Chấp hành UNESCO nhiệm kỳ 2021-2025, Ủy ban Luật pháp quốc tế (ILC) nhiệm kỳ 2023-2027, Ủy ban Luật thương mại Quốc tế nhiệm kỳ 2019-2025 và một số cơ quan chuyên ngành khác.

¹² Tính đến năm 2023, Việt Nam đã cử 800 lượt cán bộ, nhân viên của Quân đội, Công an đi tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình tại Trụ sở Liên Hợp Quốc và các Phái bộ. Việt Nam hiện nay đứng vị trí 45 trên tổng số 120 nước cử quân và cảnh sát với quân số triển khai thường xuyên tại các phái bộ thực địa là 274 người, bao gồm 36 nữ. Tỷ lệ nữ quân nhân tham gia gìn giữ hòa bình LHQ với tỷ lệ cao, đạt và vượt tiêu chí do LHQ đề ra. Trong thăm hoạt động đất kinh hoàng vào tháng 2-2023 ở Thổ Nhĩ Kỳ, đoàn cứu hộ gồm 24 chiến sĩ Công an nhân dân và 76 chiến sĩ Quân đội nhân dân đã lên đường tham gia cứu trợ.

trì cách tiếp cận cân bằng của ASEAN trong quan hệ với các đối tác, nhất là các nước lớn, thúc đẩy hợp tác toàn diện giữa hai bên.

2.1.6. Công tác đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân được triển khai đồng bộ, hiệu quả, phát huy thế mạnh của từng trụ cột và sức mạnh tổng hợp của nền ngoại giao Việt Nam

Đại hội XIII của Đảng lần đầu tiên xác định xây dựng nền ngoại giao toàn diện, hiện đại, gồm ba trụ cột là đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Sau Đại hội, Nghị quyết số 34-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số định hướng, chủ trương lớn triển khai đường lối đối ngoại của Đại hội XIII đã nêu rõ về vị trí, vai trò của từng trụ cột đối ngoại trong triển khai đường lối đối ngoại của Đảng.

Đối ngoại Đảng đóng vai trò nòng cốt trong định hướng chiến lược chủ trương, đường lối đối ngoại; phát triển quan hệ tốt đẹp với các chính đảng, góp phần xây dựng, củng cố nền tảng chính trị, tạo thuận lợi cho quan hệ của Việt Nam với các nước, đối tác. Nhờ đó, công tác đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân được triển khai đồng bộ, chặt chẽ, đạt nhiều kết quả quan trọng. Quan hệ giữa Đảng ta với các đảng cộng sản, công nhân và các chính đảng khác tiếp tục được củng cố và phát triển thông qua các hoạt động trao đổi đoàn, trao đổi lý luận và tiếp xúc tại các diễn đàn đa phương.

Ngoại giao Nhà nước đóng vai trò nòng cốt trong thể chế hóa và tổ chức thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng. Đối ngoại của Quốc hội cũng được triển khai ngày càng chủ động, tích cực, thúc đẩy quan hệ với quốc hội, nghị viện nhiều nước đi vào chiều sâu và nâng cao vị thế, uy tín của Quốc hội nước ta tại các diễn đàn quốc tế, nhất là trong Hội đồng Liên minh nghị viện Hiệp hội các nước Đông Nam Á (AIPA), Liên minh Nghị viện Thế giới (IPU).

Đối ngoại Nhân dân đóng vai trò nòng cốt trong tăng cường hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước, tạo nền tảng xã hội tích cực, thuận lợi và hỗ trợ cho đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước. Công tác đối ngoại nhân dân được triển khai với nhiều hình thức, nội dung ngày càng đa dạng, phong phú và thực chất, góp phần mở rộng, tăng cường quan hệ hữu nghị, hiểu biết lẫn nhau, tranh thủ nguồn lực và sự ủng hộ của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2.2 Bài học kinh nghiệm

- Trước tình hình phức tạp, khó khăn, thử thách, cần luôn bình tĩnh, sáng suốt, khôn khéo xử lý đúng đắn các mối quan hệ đối ngoại trên cơ sở kiên định độc lập, tự chủ, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, tôn trọng Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế. Vận dụng nhuần nhuyễn bài học "*đĩ bất biến, ứng vạn biến*", kiên định về nguyên tắc, chiến lược, linh hoạt về phương pháp, sách lược.

- Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất, tuyệt đối của Đảng; sự quản lý tập trung của Nhà nước, phát huy sức mạnh tổng hợp và triển khai đồng bộ, phối hợp chặt chẽ giữa ba trụ cột đối ngoại; gắn kết chặt chẽ đối ngoại với quốc phòng, an ninh, kinh

tế - xã hội, văn hoá; giữa Trung ương với địa phương. Xử lý cân bằng, hài hòa giữa các đối tác, giữa đối ngoại với đối nội; giữa hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng và phát huy ý chí tự lực, tự cường, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ.

- Phát huy cao độ thế và lực mới của đất nước; không ngừng đổi mới, sáng tạo tìm cách làm mới, hướng đi mới; nhạy bén tranh thủ hiệu quả các yếu tố quốc tế thuận lợi và nguồn lực bên ngoài, “biến nguy thành cơ” để chủ động, tích cực kiến tạo môi trường thuận lợi cho phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

- Đặc biệt coi trọng công tác nghiên cứu, dự báo, tham mưu chiến lược về đối ngoại; xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng chống các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

III. Phương hướng đối ngoại Việt Nam trong thời gian tới nhằm tiếp tục triển khai thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng

3.1. Dự báo tình hình năm 2024 và giai đoạn 2024-2026

Từ nay đến cuối nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, tình hình thế giới và khu vực dự báo tiếp tục có những biến động phức tạp. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song gặp nhiều thách thức hơn. Cục diện thế giới đa cực, đa trung tâm ngày càng rõ hơn, cạnh tranh chiến lược và phân tuyến giữa các nước lớn tiếp tục gay gắt. Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cường quyền nước lớn, chạy đua vũ trang, liên kết quân sự, xung đột cục bộ làm tăng rủi ro, bất ổn đối với an ninh toàn cầu và khu vực. Xu thế toàn cầu hóa, liên kết kinh tế có nhiều điều chỉnh cùng với sự phát triển mạnh mẽ của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Kinh tế thế giới phục hồi chậm, nhiều rủi ro. Các vấn đề an ninh phi truyền thống tác động sâu rộng hơn tới các quốc gia. Châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, trong đó có Đông Nam Á, tiếp tục giữ vị trí chiến lược quan trọng. ASEAN tiếp tục được các nước coi trọng song gặp nhiều thách thức trong việc củng cố đoàn kết nội khối và phát huy vai trò trung tâm trong cấu trúc khu vực. Tình hình Biển Đông và một số điểm nóng trong khu vực (bán đảo Triều Tiên, eo biển Đài Loan...) tiếp tục diễn biến phức tạp.

Tình hình quốc tế nói trên có cả mặt thuận và không thuận, tạo ra cơ hội và thách thức đan xen, tác động trực tiếp và ngày càng sâu rộng đến môi trường an ninh và phát triển của Việt Nam. Thuận lợi cơ bản là đường lối đối ngoại đúng đắn của Đại hội XIII nhận được sự thống nhất, đồng thuận ngày càng cao trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân; thế và lực mới của đất nước trên trường quốc tế; kết quả công tác đối ngoại từ sau Đại hội XIII của Đảng đến nay tiếp tục củng cố nền tảng vững chắc về đối ngoại sau gần 40 năm Đổi mới; các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống đều coi trọng và mong muốn thúc đẩy hợp tác với Việt Nam; xu hướng phục hồi kinh tế-xã hội trên thế giới, các liên kết mới, chuyên dịch chuỗi cung ứng, chuyên đổi số, chuyên đổi xanh mở ra cơ hội cho hợp tác, phát triển kinh tế - xã hội và đổi mới mô hình tăng trưởng.

Khó khăn, thách thức lớn là môi trường quốc tế bất ổn, bất định gia tăng trong khi độ mở của nền kinh tế nước ta ngày càng lớn, năng lực tự chủ còn hạn chế; chủ

nghĩa cường quyền, cạnh tranh chiến lược gay gắt hơn giữa các nước lớn gây sức ép lớn hơn; các vấn đề an ninh phi truyền thống tiếp diễn gay gắt, đòi hỏi nhiều nguồn lực để xử lý. Các thế lực thù địch, cơ hội vẫn luôn tìm mọi cách chống phá.

3.2 Mục tiêu của đối ngoại Việt Nam

Bám sát đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng, các mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc, phương châm chỉ đạo được đề ra trong Nghị quyết 34-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số định hướng, chủ trương lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII, phát huy cao độ thế và lực của đất nước, công tác đối ngoại từ nay đến cuối nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng tập trung vào các mục tiêu sau: (i) Tiếp tục củng cố vững chắc hơn nữa môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước, đi đôi với (ii) bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; (iii) Tận dụng hiệu quả các yếu tố quốc tế thuận lợi và huy động tối đa các nguồn lực bên ngoài nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu đến năm 2025, 2030 và 2045 mà Đại hội XIII đề ra; (iv) Không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của đất nước.

3.3. Phương hướng triển khai công tác đối ngoại trong thời gian tới

Thứ nhất, tiếp tục củng cố vững chắc cục diện đối ngoại thuận lợi, tranh thủ thời cơ chiến lược từ đã phát triển quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác quan trọng, các nước bạn bè truyền thống để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong đó, tập trung phát huy hiệu quả các khuôn khổ quan hệ vừa được nâng tầm, nâng cấp trong những năm qua, nhất là triển khai tốt các thỏa thuận hợp tác đã đạt được, đồng thời tiếp tục làm sâu sắc hơn và nâng tầm quan hệ với các đối tác khác nhằm mở rộng không gian phát triển cho đất nước.

Thứ hai, kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đi đôi với giữ vững hòa bình, ổn định cho phát triển. Tăng cường phối hợp với các nước, đối tác nhằm xử lý hiệu quả các thách thức an ninh phi truyền thống (an ninh nguồn nước, an ninh mạng, ứng phó biến đổi khí hậu, tội phạm xuyên quốc gia...). Chủ động, kịp thời phát hiện, đập tan các âm mưu, hành động chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ.

Thứ ba, đẩy mạnh và nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước. Triển khai chủ động, hiệu quả Chỉ thị 15-CT/TW của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế. Tiếp tục đẩy mạnh đa phương hóa, đa dạng hóa thị trường, đối tác. Tranh thủ tối đa, hiệu quả các Hiệp định thương mại Tự do đã ký, các xu thế chuyên đổi xanh, chuyên đổi số, dịch chuyển chuỗi đầu tư, cung ứng, đẩy mạnh thu hút FDI chất lượng cao, phát huy thế lực mới và các nguồn lực bên ngoài để tham gia hiệu quả các chuỗi sản xuất toàn cầu, nâng cao sức cạnh tranh và thúc đẩy xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ. Bên cạnh các thị trường truyền thống, đẩy mạnh khai thác các thị trường tiềm năng (Đông Âu, Trung Đông, châu Phi, Mỹ-Latinh...).

Thứ tư, tiếp tục đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương, phát huy vai trò và đóng góp tích cực của Việt Nam trong tham gia và giải quyết các vấn đề toàn cầu.

Chủ động, tích cực xây dựng, định hình các cơ chế, chuẩn mực luật pháp quốc tế, cải tổ các định chế quản trị toàn cầu và khu vực. Thúc đẩy hợp tác đa phương trong các lĩnh vực Việt Nam có nhiều lợi ích, nhất là chống biến đổi khí hậu, ứng phó các thách thức an ninh phi truyền thống, khoa học - công nghệ, phát triển nguồn nhân lực... Tăng cường đưa cán bộ, chuyên gia Việt Nam vào làm việc trong các tổ chức quốc tế.

Thứ năm, phát huy mạnh mẽ sức mạnh mềm Việt Nam thông qua ngoại giao văn hóa, thông tin đối ngoại; thực hiện tốt công tác người Việt Nam ở nước ngoài, bảo hộ công dân. Đẩy mạnh quảng bá hình ảnh đất nước, con người, thành tựu đổi mới (nhất là qua các hoạt động kỷ niệm thiết lập quan hệ ngoại giao, các chương trình Tuần/Ngày Việt Nam ở nước ngoài). Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, chủ động đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, sai trái. Xây dựng, triển khai các chính sách, biện pháp tổng thể, lâu dài để chăm lo, phát triển cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, thúc đẩy kết nối đổi mới sáng tạo với đội ngũ trí thức người Việt Nam ở nước ngoài. Kịp thời đề xuất giải pháp và thực hiện tốt việc bảo hộ công dân Việt Nam ở nước ngoài, nhất là tại các địa bàn bị ảnh hưởng bởi xung đột, thiên tai.

Thứ sáu, phát triển đối ngoại địa phương theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, trong đó then chốt là nâng cao năng lực, kỹ năng và mở rộng biên chế đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại địa phương. Ngành ngoại giao sẽ tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo, bồi dưỡng để hỗ trợ nâng cao năng lực triển khai đối ngoại và hội nhập quốc tế của địa phương.

IV. Một số định hướng cho cấp uỷ các cấp

Trên cơ sở tiếp tục nhất quán triển khai đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, hòa bình, hợp tác và phát triển, kiên trì chính sách quốc phòng "bốn không" và nhằm tiếp tục củng cố, phát huy những kết quả, thành tựu đối ngoại trong nửa nhiệm kỳ vừa qua, các ban, bộ, ngành, đoàn thể và các địa phương cần tập trung triển khai một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

(i) Tiếp tục đẩy mạnh cụ thể hóa triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và các văn bản chỉ đạo về đối ngoại của Đảng, Nhà nước nhằm củng cố và giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, cục diện đối ngoại thuận lợi để phát triển; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc; nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của đất nước; quán triệt quan điểm về việc thúc đẩy quan hệ với các đối tác. Đồng thời kiên quyết đấu tranh với các đối tượng có âm mưu, thủ đoạn lợi dụng bối cảnh quốc tế diễn biến phức tạp, nhiều biến động mới; tình hình trong nước còn nhiều khó khăn, để xuyên tạc nhằm bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, Nhà nước Việt Nam, về đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước Việt Nam, gây ảnh hưởng tiêu cực đến quan hệ đối ngoại của Việt Nam với các nước, nhất là các nước đối tác, đối tác chiến lược, khiến dư luận trong và ngoài nước hiểu sai lệch về Việt Nam.

(ii) Tiếp tục triển khai thống nhất, đồng bộ, hiệu quả về chủ trương, quan điểm của ta trong quan hệ đối ngoại với các nước. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, điều kiện của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, chủ động xây dựng các kế hoạch, biện pháp tăng cường lòng tin chính trị, thu hút nguồn lực, đưa quan hệ đối ngoại của Việt Nam đi vào chiều sâu, ổn định, hiệu quả, thực chất, phù hợp với quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của Nhà nước và pháp luật Việt Nam, đem lại lợi ích thiết thực cho Nhân dân, phục vụ hiệu quả các mục tiêu chiến lược mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra. Trong đó, đặc biệt chú trọng tới quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác quan trọng, các nước bạn bè truyền thống; tiếp tục cụ thể hóa các cam kết, thỏa thuận giữa Việt Nam và các đối tác trong khuôn khổ các hoạt động đối ngoại cấp cao đã ký kết.

(iii) Tận dụng hiệu quả và thiết thực các khuôn khổ quan hệ mới để huy động các nguồn lực chất lượng cao cho phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện phương châm lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; thúc đẩy các lĩnh vực ưu tiên của ta như tiếp cận, mở rộng thị trường, thu hút đầu tư, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng, công nghệ cao, công nghệ bán dẫn, nguồn nhân lực chất lượng cao...; nghiên cứu khả năng tham gia các sáng kiến, dự án hợp tác của các nước, đối tác trong khu vực phù hợp với lợi ích, điều kiện và khả năng tham gia của ta.

(v) Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú về đường lối đối ngoại của Đảng, trường phái đối ngoại và ngoại giao, mang đậm bản sắc "cây tre Việt Nam", nỗ lực tăng cường hiệu quả quan hệ với các đối tác quan trọng; triển vọng quan hệ hợp tác song phương. Trong đó, đặc biệt là lan toả nội dung, giá trị tác phẩm "*Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc "cây tre Việt Nam"*" của Đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tới cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân, người Việt Nam ở nước ngoài và bạn bè quốc tế. Định hướng chặt chẽ báo chí trong nước trong đưa tin về các vấn đề liên quan tới công tác đối ngoại, biên giới lãnh thổ; đảm bảo thông tin đa chiều, khách quan, cân bằng, tránh bị lôi kéo vào "cuộc chiến tranh thông tin", khiến dư luận hiểu sai về đường lối đối ngoại của Việt Nam.

Tiếp tục theo dõi, nắm bắt diễn biến tình hình dư luận trong nước, dư luận quốc tế để chủ động định hướng công tác thông tin tuyên truyền, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch. Đồng thời, tạo đồng thuận xã hội, thống nhất nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân; tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng, bạn bè quốc tế đối với Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam, đường lối đối ngoại của Việt Nam, quan hệ của Việt Nam với các đối tác quan trọng./.

Toàn văn phát biểu của

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ 32

(Chinhphu.vn) - Hội nghị Ngoại giao lần thứ 32 chính thức khai mạc sáng ngày 19/12 tại Hà Nội. Công Thông tin điện tử Chính phủ xin trân trọng giới thiệu toàn văn phát biểu chỉ đạo Hội nghị của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Thưa các vị đại biểu, các vị khách quý,

Thưa các đồng chí,

Hôm nay, tôi rất vui mừng và hân hạnh được đến dự Hội nghị Ngoại giao lần thứ 32 - một Hội nghị có ý nghĩa rất quan trọng, không chỉ của ngành Ngoại giao mà còn là của toàn bộ công tác đối ngoại cả nước. Đây là dịp để chúng ta nhìn lại quá trình gần 3 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng về công tác đối ngoại nói chung và ngoại giao nói riêng; trên cơ sở đó đề xuất các phương hướng, biện pháp để thực hiện có hiệu quả hơn nữa nhiệm vụ đối ngoại và ngoại giao trọng tâm cho những năm tới; đồng thời góp phần vào việc chuẩn bị tổng kết 40 năm thực hiện đường lối đổi mới và chuẩn bị Văn kiện Đại hội XIV của Đảng.

Trước hết, tôi xin được thay mặt các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, và với tình cảm cá nhân, gửi tới các đồng chí, đặc biệt là các nhà ngoại giao lão thành, cùng toàn thể anh chị em cán bộ, công chức, viên chức, những người làm công tác đối ngoại, ngoại giao ở trong và ngoài nước lời chào thân ái, lời thăm hỏi chân tình và lời chúc mừng nồng nhiệt nhất. Chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp!

Thưa các đồng chí,

Như chúng ta đều biết, trong gần 40 năm đổi mới vừa qua, Đảng ta đã kế thừa và phát huy bản sắc, cội nguồn và truyền thống dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa thế giới và tư tưởng tiến bộ của thời đại, phát triển trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, hình thành nên một trường phái đối ngoại, ngoại giao rất đặc sắc và độc đáo, mang đậm bản sắc "*cây tre Việt Nam*". Đó là vừa kiên định về nguyên tắc, vừa uyển chuyển về sách lược; mềm mại, khôn khéo nhưng cũng rất kiên cường, quyết liệt; linh hoạt, sáng tạo nhưng rất bản lĩnh, vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức, vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của Nhân dân; đoàn kết, nhân ái nhưng luôn luôn kiên quyết, kiên trì bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Đến nhiệm kỳ khoá XIII, cụ thể là tại Hội nghị Đối ngoại toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng được tổ chức vào ngày 14/12/2021, chúng ta đã thống nhất cao khẳng định về sự hình thành, phát triển của *Trường phái đối ngoại, ngoại giao "cây tre Việt Nam": Góc vững, thân chắc, cành uyển chuyển, thấm đượm tâm hồn, cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam.*

Trong gần 3 năm qua, đặc biệt là từ sau Hội nghị Đối ngoại toàn quốc lần đầu tiên được tổ chức theo tinh thần vừa nêu trên đây, ngành Ngoại giao và Đối ngoại cả nước ta đã nỗ lực phấn đấu, nghiêm túc quán triệt và chung sức, đồng lòng tổ chức thực hiện tốt đường lối đối ngoại của Đảng, **đạt được nhiều kết quả, thành tựu quan trọng, có ý nghĩa lịch sử, trở thành một điểm sáng đầy ấn tượng trong toàn bộ những kết quả, thành tựu chung của đất nước những năm qua.** Nổi bật là ở 6 điểm sau đây:

Thứ nhất, chúng ta đã tổ chức quán triệt và triển khai đồng bộ, hiệu quả đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng. Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã thông qua nhiều đề án đối ngoại quan trọng, kịp thời ban hành các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, *cụ thể hoá* các chủ trương, đường lối đối ngoại của Đại hội XIII thành các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp toàn diện, lâu dài, như ***Nghị quyết Trung ương 8 khoá XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Nghị quyết số 34 của Bộ Chính trị về một số định hướng, chủ trương lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng; các kết luận, chỉ thị*** về phát triển quan hệ với một số đối tác quan trọng, hợp tác ASEAN, hợp tác tiểu vùng Mê Công, công tác ngoại giao kinh tế, công tác người Việt Nam định cư ở nước ngoài, đối ngoại nhân dân, v.v... ***Hội nghị Đối ngoại toàn quốc về triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng*** lần đầu tiên được tổ chức đã quán triệt, nâng cao nhận thức, thống nhất hành động trong toàn hệ thống chính trị. Trên cơ sở đó, các ngành, các cấp đã tích cực *cụ thể hoá* thành các đề án, chương trình, kế hoạch và giải pháp để triển khai toàn diện, đồng bộ và thống nhất công tác đối ngoại từ sau Đại hội XIII của Đảng đến nay.

Thứ hai, đối ngoại và ngoại giao đã phát huy thế mới và lực mới, sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, củng cố vững chắc hơn cục diện đối ngoại rộng mở, thuận lợi cho phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới. Trước những biến động lớn, phức tạp, khó lường trên thế giới và trong khu vực, chúng ta đã có những quyết sách đúng đắn, bước đi chủ động, đột phá, khẳng định ***bản lĩnh, mang tính lịch sử*** trong việc triển khai các hoạt động đối ngoại. Thành công các chuyến thăm, điện đàm của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước từ sau Đại hội XIII của Đảng, nhất là hơn 40 chuyến thăm của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt tới các nước láng giềng, các nước lớn, các nước đối tác chiến lược, ***hầu hết các nước ASEAN***, nhiều đối tác quan trọng và bạn bè truyền thống; đồng thời nhiều nguyên thủ, lãnh đạo cấp cao các nước và các tổ chức quốc tế lớn thăm Việt Nam, đã ***vẽ lên một bức tranh rất đẹp, rất sinh động và có sức hấp dẫn cao*** trên mặt trận đối ngoại trong 2 năm vừa qua và ***tạo nên một vị thế mới của Việt Nam*** trên trường quốc tế, được dư luận trong nước và bạn bè quốc tế đánh giá cao và đồng tình, ủng hộ. Đặc biệt, các hoạt động đối ngoại diễn ra hết sức sôi động, liên tục và là ***điểm sáng nổi bật của năm 2023***; việc tổ chức đón Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập

Cận Bình, Tổng thống Mỹ Joe Biden, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Thoong-lun Xi-xu-lít, Chủ tịch Đảng Nhân dân Cam-pu-chia Hun Sen và nhiều nguyên thủ quốc gia các nước quan trọng khác đến thăm Việt Nam được đánh giá là những sự kiện *có ý nghĩa lịch sử*, góp phần khẳng định *“chưa bao giờ đất nước ta có được cơ đồ, tiềm lực, uy tín và vị thế quốc tế như ngày nay”*. Từ một nước bị bao vây, cấm vận, đến nay, chúng ta đã mở rộng, làm sâu sắc quan hệ với *193 nước và vùng lãnh thổ, trong đó có 3 nước có quan hệ đặc biệt, 6 nước đối tác chiến lược toàn diện (Hoa Kỳ và Nhật Bản vừa mới được bổ sung vào nhóm này trong quý IV vừa qua), 12 nước đối tác chiến lược và 12 nước đối tác toàn diện.*

Thứ ba, công tác đối ngoại, ngoại giao đã phối hợp chặt chẽ với quốc phòng, an ninh và các cấp, các ngành, phát huy vai trò tiên phong trong việc giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, bảo vệ Đảng, Tổ quốc và Nhân dân. Trước những biến động rất phức tạp trên thế giới và những tác động tiêu cực từ bên ngoài, chúng ta đã *kiên định tính độc lập, tự chủ* trên cơ sở bảo đảm *cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc*, nêu cao tinh thần hoà hiếu, đồng thời linh hoạt, mềm dẻo trong sách lược để xử lý đúng đắn, hài hoà quan hệ với các đối tác, nhất là với các nước láng giềng; các nước lớn và các đối tác quan trọng, cũng như các tình huống phức tạp về biên giới trên bộ và trên biển, đẩy lùi nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa. Chúng ta đã chủ động, tích cực thúc đẩy *việc đối thoại, đàm phán*; tham gia các hiệp định, sáng kiến vì hoà bình, tiến bộ nhân loại và đã đạt được những kết quả rất quan trọng về phân định, giải quyết một số vấn đề biên giới lãnh thổ trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, củng cố đường biên giới hoà bình, hữu nghị, tạo thuận lợi cho việc thúc đẩy giao lưu, kết nối và hợp tác phát triển.

Thứ tư, công tác đối ngoại và ngoại giao đã đi đầu trong việc huy động các nguồn lực bên ngoài, góp phần quan trọng cho việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nhất là mở rộng và nâng cao hiệu quả kinh tế đối ngoại. Từ năm 2021 đến nay, mặc dù bị ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19 và suy thoái kinh tế, thương mại thế giới, kinh tế nước ta vẫn là *một điểm sáng* trong bức tranh không mấy sáng màu của kinh tế toàn cầu; kinh tế vĩ mô vẫn cơ bản ổn định; lạm phát, nợ công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài, bội chi ngân sách nhà nước *được kiểm soát*; các cân đối lớn của nền kinh tế *được bảo đảm*. Tăng trưởng kinh tế năm 2022 đạt 8,02% và dự báo năm 2023 có thể đạt trên 5%, là *mức cao* so với các nước trong khu vực và trên thế giới; lần đầu tiên GDP của nước ta *vượt 400 tỉ đô la Mỹ, đứng thứ 3 trong ASEAN và thuộc nhóm 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới và 20 nền kinh tế hàng đầu về thương mại và thu hút đầu tư nước ngoài.* Trong khó khăn, các lĩnh vực văn hoá, xã hội vẫn tiếp tục được quan tâm chăm lo, đầu tư phát triển, đạt được nhiều kết quả quan trọng, rõ rệt, thể hiện *tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa.* Chúng ta đã cơ bản thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ: *Vừa tập*

trung phòng, chống, kiểm soát, khắc phục hậu quả của dịch bệnh; vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ năm, chúng ta đã chủ động, tích cực hội nhập quốc tế ngày càng toàn diện, sâu rộng, góp phần không ngừng nâng cao vị thế và uy tín quốc tế của đất nước trên trường quốc tế. Việt Nam được bạn bè quốc tế tin nhiệm đề cử gánh vác nhiều trọng trách quốc tế quan trọng trong các cơ chế, diễn đàn đa phương, nhất là trong ASEAN và Liên hợp quốc như Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021, Phó Chủ tịch Đại hội đồng Liên hợp quốc khoá 77, thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc 2023 - 2025, Ủy ban liên chính phủ bảo vệ di sản văn hoá phi vật thể của UNESCO, Ủy ban Luật pháp quốc tế nhiệm kỳ 2023 - 2027, v.v... Tiếp tục đóng góp tích cực và có trách nhiệm vào việc giải quyết các vấn đề quốc tế như cắt giảm khí thải và chống biến đổi khí hậu; cử hàng trăm lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia thực hiện sứ mệnh giữ gìn hoà bình của Liên hợp quốc ở Châu Phi; lần đầu tiên cử lực lượng hỗ trợ khắc phục hậu quả động đất tại Thổ Nhĩ Kỳ, chủ động thúc đẩy hợp tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, an ninh lương thực, an ninh nguồn nước, v.v... Trong việc tham gia giải quyết các vấn đề quốc tế và khu vực, chúng ta đã đề xuất nhiều sáng kiến, giải pháp có lý, có tình trên cơ sở nhất quán độc lập, tự chủ, đề cao chính nghĩa, đoàn kết quốc tế, hoà hiếu, nhân văn và tôn trọng luật pháp quốc tế, do đó đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ cao của bạn bè quốc tế. Có thể nói, chưa bao giờ vị thế, uy tín và hình ảnh một nước Việt Nam độc lập, tự chủ, phát triển năng động, là bạn bè thuỷ chung, chân thành, là đối tác tin cậy, là thành viên tích cực và có trách nhiệm lại nổi bật trên trường quốc tế như hiện nay.

Thứ sáu, công tác đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân được triển khai đồng bộ, chặt chẽ, đạt nhiều kết quả quan trọng. Quan hệ giữa Đảng ta với các đảng cộng sản, công nhân và các chính đảng khác tiếp tục được củng cố và phát triển thông qua các hoạt động trao đổi đoàn, trao đổi lý luận và tiếp xúc tại các diễn đàn đa phương. Đối ngoại của Quốc hội cũng được triển khai ngày càng chủ động, tích cực, thúc đẩy quan hệ với quốc hội, nghị viện nhiều nước đi vào chiều sâu và nâng cao vị thế, uy tín của Quốc hội nước ta tại các diễn đàn quốc tế, nhất là trong AIPA, IPU. Công tác đối ngoại nhân dân được triển khai với nhiều hình thức, nội dung ngày càng đa dạng, phong phú và thực chất, góp phần mở rộng, tăng cường quan hệ hữu nghị, hiểu biết lẫn nhau, tranh thủ nguồn lực và sự ủng hộ của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Những kết quả nêu trên có được là nhờ sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, chặt chẽ, thường xuyên của Trung ương Đảng, trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sự điều hành chủ động, linh hoạt của Nhà nước; sự vào cuộc và sự triển khai tích cực của tất cả các cấp, các địa phương, các ngành, nhất là ngành Ngoại giao. Các đồng

chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước đã dành nhiều thời gian, công sức và nguồn lực cho công tác đối ngoại.

Đặc biệt, những kết quả đó có sự đóng góp **rất quan trọng của đội ngũ cán bộ đối ngoại nói chung và cán bộ ngoại giao nói riêng**, với tâm huyết, trách nhiệm và trình độ chuyên môn cao, luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, với chế độ ta, luôn đặt lên hàng đầu lợi ích quốc gia - dân tộc, luôn **cháy bỏng khát khao cống hiến và phục vụ**. **Nhân dịp này, tôi xin thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, ghi nhận, nhiệt liệt biểu dương, chúc mừng và cảm ơn những đóng góp to lớn, rất có ý nghĩa đó của đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại nói chung và của ngành Ngoại giao nói riêng.**

Tuy nhiên, chúng ta **tuyệt nhiên không được chủ quan, tự mãn** với những kết quả, thành tích đã đạt được. Bởi vì, trước mắt **còn nhiều khó khăn, thách thức phải vượt qua và rất nhiều việc phải làm**. Tôi đề nghị các đồng chí kiểm điểm thật kỹ, rút kinh nghiệm từ những kết quả, thành tựu kể trên để tiếp tục phát huy, làm tốt hơn nữa. Đồng thời, cũng cần đánh giá kỹ lưỡng những hạn chế, yếu kém trong công tác đối ngoại thời gian qua để chủ động khắc phục.

Thưa các đồng chí,

Trong thời gian tới, tình hình thế giới và khu vực dự báo sẽ còn tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường. Hoà bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song cũng đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới. Cục diện thế giới đa cực, đa trung tâm, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn sẽ ngày càng quyết liệt, thậm chí có nguy cơ xung đột, đối đầu, tạo thách thức rất lớn đối với các nước đang phát triển, nhất là các nước có độ mở của nền kinh tế cao, sức chống chịu và khả năng cạnh tranh còn hạn chế như nước ta. Các nước lớn sẽ tăng cường điều chỉnh chiến lược, lôi kéo, tập hợp lực lượng, vừa hợp tác, thoả hiệp, vừa đấu tranh, kiềm chế lẫn nhau và can dự, chi phối nội bộ nước khác. Nhiều điểm nóng về an ninh tiếp tục tồn tại, có nguy cơ lan rộng, làm xuất hiện **các hình thái chiến tranh, loại hình tác chiến, không gian chiến lược mới**. Khoa học - công nghệ phát triển mạnh mẽ, **tạo ra những biến đổi trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội**. An ninh truyền thống cũng như phi truyền thống, nhất là thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, an ninh lương thực, năng lượng, an ninh mạng... **đặt ra nhiều thách thức** đối với các quốc gia. Châu Á - Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương, Đông Nam Á tiếp tục phát triển năng động nhưng sẽ trở thành trọng điểm cạnh tranh quyết liệt giữa các nước lớn. Chính vì thế, **chúng ta cần thường xuyên theo dõi sát các diễn biến và dự báo đúng chiều hướng phát triển của tình hình bên ngoài và nhất là đánh giá thật đúng các tác động đến Việt Nam** để không bị động, bất ngờ và **luôn luôn bình tĩnh, tỉnh táo nắm bắt thời cơ, thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức**, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của công tác đối ngoại từ nay đến hết nhiệm kỳ, như Đại hội XIII của Đảng đã đề ra: **"Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà**

bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hoá, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”.

Tôi cơ bản tán thành với các định hướng, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu trong Báo cáo của lãnh đạo Bộ Ngoại giao, chỉ xin gợi mở và nhấn mạnh thêm *một số vấn đề cần quan tâm* sau đây, có 5 vấn đề:

Một là, cần phải tiếp tục bám sát Nghị quyết và đường lối đối ngoại của Đại hội XIII và các nghị quyết của Trung ương, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chương trình hành động của Chính phủ và của Bộ Ngoại giao; *tăng cường công tác nắm bắt tình hình, phân tích, dự báo, kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung những xu hướng mới và những vấn đề mới phát sinh để cụ thể hoá, xây dựng và tổ chức thực hiện thật nghiêm, thật tốt* các chương trình, kế hoạch cụ thể của từng cơ quan, đơn vị một cách *đồng bộ, khoa học, bài bản, thống nhất*, với quyết tâm cao, nỗ lực lớn của cả hệ thống chính trị theo đúng tinh thần *“Tiên hô hậu ủng”, “Nhất hô bá ứng”, “Trên dưới đồng lòng”, “Dọc ngang thông suốt”!*

Hai là, phải luôn luôn quan tâm *kết hợp nhuần nhuyễn sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại; xử lý hài hoà mối quan hệ giữa lợi ích quốc gia - dân tộc và nghĩa vụ, trách nhiệm quốc tế*. Tình hình thế giới biến chuyển nhanh chóng, phức tạp, song *xu thế lớn và nguyện vọng thiết tha của các dân tộc vẫn là luôn luôn giữ vững hoà bình, mở rộng hợp tác vì sự phát triển*. Chúng ta đã xác định đúng đắn và rõ ràng vị trí, vai trò của mình trong hợp tác và phân công lao động quốc tế, cải thiện vị trí trong chuỗi giá trị, chuỗi sản xuất và cung ứng khu vực và toàn cầu. *Đường lối, chính sách và mục tiêu trước sau như một của chúng ta luôn luôn phù hợp với xu thế lớn đó của thời đại*. Lợi ích quốc gia - dân tộc của chúng ta lúc này vẫn là *bảo đảm môi trường quốc tế thuận lợi để phát triển*. Điều đó hoàn toàn phù hợp với lợi ích của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Đó là những thuận lợi rất cơ bản để chúng ta có thể kết hợp nhuần nhuyễn sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại.

Ba là, phải luôn luôn *kiên định về nguyên tắc và linh hoạt về sách lược*. Nguyên tắc của chúng ta là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. *Sách lược* của chúng ta là cơ động, linh hoạt điều chỉnh tùy theo từng vấn đề, từng thời điểm và tùy theo đối tượng hay đối tác, tuân thủ những tư tưởng lớn của Bác Hồ: *“Dĩ bất biến, ứng vạn biến”, “thêm bạn bớt thù”, “sẵn sàng làm bạn với tất cả các nước dân chủ và không gây thù oán với ai”*. Việt Nam luôn sẵn sàng *là bạn, là đối tác tin cậy và có trách nhiệm* với tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế.

Bốn là, phải luôn luôn *quan tâm xây dựng sự đoàn kết, đồng thuận trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân* như lời căn dặn của Bác Hồ: “Sự nghiệp làm nên bởi chữ *Đông*”. Đường lối đối ngoại đúng đắn, giương cao ngọn cờ chính nghĩa và sự triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách cụ thể đã góp phần tạo nên sự đồng thuận cao của toàn bộ hệ thống chính trị, sự đoàn kết của toàn dân tộc và sự đồng tình, ủng hộ rộng rãi của bạn bè quốc tế. *Thế chế, chính sách quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại dưới sự lãnh đạo của Đảng cần tiếp tục được hoàn thiện đồng bộ và phù hợp hơn; cơ chế phối hợp giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân với các hoạt động đối ngoại trên tất cả các lĩnh vực, như: Chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường...; giữa Trung ương và địa phương,... cần tiếp tục được đổi mới, hoàn thiện, ngày càng đồng bộ và phù hợp hơn, góp phần tạo ra sức mạnh tổng hợp, phát huy sự năng động, sáng tạo, hiệu lực, hiệu quả cao của hoạt động đối ngoại, đóng góp xứng đáng vào việc thực hiện mục tiêu *bảo vệ Tổ quốc “từ sớm, từ xa”, giữ gìn môi trường hoà bình, ổn định, tạo những thời cơ và điều kiện thuận lợi nhất để phát triển đất nước.**

Năm là, phải làm tốt hơn nữa việc kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ đối ngoại toàn diện cả về bản lĩnh, phẩm chất, đạo đức và trí tuệ, hiện đại về phương pháp, lề lối làm việc; chuyên nghiệp về tác phong, ứng xử; tinh thông về nghiệp vụ, ngoại ngữ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần căn dặn: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”; “Muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Tại Hội nghị Ngoại giao lần thứ III (tháng 01/1964), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã căn dặn cán bộ ngoại giao: “Cán bộ ngoại giao cần phải học tập, tu dưỡng đạo đức cách mạng; cần phải biết giữ bí mật; cần phải tiết kiệm đúng cách; cần phải chú ý đoàn kết nội bộ; cần cố gắng nắm bắt tình hình nước sở tại và tình hình quốc tế nhanh và chính xác”. Những lời dạy còn nguyên giá trị đó của Bác chính là định hướng xuyên suốt để các cán bộ làm công tác đối ngoại và ngoại giao phấn đấu, tu dưỡng và rèn luyện.

Thưa các đồng chí,

Với những kết quả, thành tựu đã đạt được từ đầu nhiệm kỳ đến nay, nhất là trong năm 2023, tôi tin tưởng và mong rằng, trong thời gian tới, dù tiếp tục phải đối mặt với không ít những khó khăn, thách thức mới, các thế hệ cán bộ đối ngoại, ngoại giao cả nước nhất định sẽ vẫn tiếp tục thể hiện được trí tuệ, bản lĩnh, đạo đức và cốt cách của nền ngoại giao thời đại Hồ Chí Minh và kế tiếp được truyền thống đối ngoại quật cường nhưng hoà hiếu của dân tộc Việt Nam, *tiếp tục đổi mới, xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam hiện đại, vững mạnh toàn diện, mang đậm bản sắc “cây tre Việt Nam”;* và xứng đáng hơn nữa với vai trò tiên phong trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; góp phần cùng với cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Nhân dịp năm mới 2024 và xuân Giáp Thìn sắp đến, một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn và chúc các nhà ngoại giao, các đồng chí đại biểu, cùng toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác đối ngoại, ngoại giao cả nước luôn luôn dồi dào sức khỏe và thu được nhiều thắng lợi mới trong nhiệm vụ đầy vinh quang và trọng trách rất cao cả của mình. Tôi cũng nhờ các đồng chí trưởng cơ quan đại diện ngoại giao chuyển tới các cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng người Việt Nam ta ở nước ngoài lời chào thân ái, lời thăm hỏi chân tình, lời chúc mừng năm mới tốt đẹp nhất. Chúc quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa nhân dân ta với nhân dân thế giới ngày càng phát triển và bền chặt.

Chúc các đồng chí sức khỏe, hạnh phúc và thắng lợi!

Chúc Hội nghị của chúng ta thành công tốt đẹp!

Nguồn: <https://baochinhphu.vn/toan-van-phat-bieu-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-tai-hoi-nghi-ngoai-giao-lan-thu-32-102231219155116287.htm>